

VẺ ĐẸP TRONG SÁNG CỦA NHÂN VẬT TRẺ EM TRONG TẬP TRUYỆN NGẮN “ÔNG NGOẠI” CỦA NGUYỄN NGỌC TƯ¹

Lê Thị Huệ¹

TÓM TẮT

Là cây bút trẻ được biết đến khoảng hai thập niên trở lại đây, Nguyễn Ngọc Tư nổi lên như một “hiện tượng” và nhận được nhiều cảm mến của độc giả mọi lứa tuổi. Sáng tác của Nguyễn Ngọc Tư chủ yếu viết về những câu chuyện bình dị của con người vùng sông nước Nam bộ - quê hương tác giả, với trái tim nhân hậu, nhạy cảm, Nguyễn Ngọc Tư đã giành sự quan tâm yêu mến đặc biệt cho đối tượng trẻ em. Đọc những gì nhà văn viết về trẻ em, ta không khỏi trăn trở trước những mảnh đời bất hạnh, cô cút, sống ở đó vẫn bắt gặp những tâm hồn trong trẻo đến thánh thiện, đặc biệt hấp cảm và giàu lòng vị tha, có ý thức trách nhiệm với thế giới xung quanh.

Từ khóa: Trẻ em, “Ông ngoại”.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nguyễn Ngọc Tư là cây bút trẻ được biết đến nhiều trong khoảng gần hai thập niên trở lại đây, nổi lên như một “hiện tượng” văn học, “một luồng gió mới” của văn xuôi Việt Nam hiện đại. Văn chương của Nguyễn Ngọc Tư đậm chất Nam bộ, giản dị, mộc mạc, không lòe loẹt, không chạy theo thời thượng, tân kỳ mà vẫn thu hút biết bao sự quan tâm của độc giả. Mặc dù chưa được gọi là “nhà văn của trẻ em”, song đọc những gì Nguyễn Ngọc Tư viết về trẻ em, người đọc nhận thấy một lối viết sâu sắc. Tập truyện ngắn “Ông ngoại” gây chú ý bởi ở đây là một thế giới trẻ thơ vất vả nhưng vẫn vẹn nguyên tâm hồn trong sáng, hấp cảm, đặc biệt là những trái tim biết hi sinh, sớm ý thức và có trách nhiệm với thế giới xung quanh.

2. NỘI DUNG

Cho đến nay mới chỉ có duy nhất một tập truyện ngắn viết cho thiếu nhi với nhan đề “Ông ngoại” (Nxb. Trẻ, 2001) gồm mười một truyện mà nhân vật chính đều là trẻ em - những đứa trẻ Nam bộ với tâm hồn trong trẻo, nguyên sơ. Và, cũng chính nhân vật trẻ em đã làm cho trang viết của Nguyễn Ngọc Tư có thêm nhiều sắc thái trữ tình, đáng yêu. Nhân vật trẻ em trong “Ông ngoại” phần lớn sống trong những gia đình nghèo khổ khiến chúng sớm phải lam lũ, nhưng chúng luôn được quan tâm, chăm sóc và che chở bởi những người thân trong gia đình. Điều đó đã cho chúng một trái tim

¹ Giảng viên khoa Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Hồng Đức

trong sáng, nhân hậu, rất hồn nhiên, giàu lòng vị tha, và có ý thức, trách nhiệm về mình cũng như thế giới xung quanh.

2.1. Thế giới của những đứa trẻ hồn nhiên và miễn cảm

Thế giới trẻ em trong tập truyện “*Ông ngoại*” khá đa dạng về lứa tuổi: Ở đó có những đứa trẻ mới 5-7 tuổi: Bé Ngoan (*Ba bé Ngoan về*); Bé Em, Bích (*Áo tết*); Sinh (*Những con mèo bé nhỏ*)... nhưng cũng có những đứa trẻ lớn hơn: Tôi, Lụa (*Lụa “còi”*); Dung (*Ông ngoại*); Tôi (*Giàn bầu trước ngõ*); Đức (*Xa xóm Mũi*)... Cuộc sống của chúng tuy vất vả và thậm chí bất hạnh, nhưng chúng vẫn là những đứa trẻ còn nguyên vẻ hồn nhiên, trung thực và đặc biệt, chúng thật miễn cảm trước cuộc sống chung quanh.

Bé Em trong *Áo tết* - một đứa trẻ được sống trong gia đình có điều kiện vật chất đầy đủ đã hồ hởi biết bao khi nghĩ tới cái áo đầm màu hồng mà má nó mới mua cho, “*Tết này con bé sẽ được mặc nó, con bé hãnh diện hình dung ra những lời trầm trồ khen ngợi của mọi người, tội bạn chắc phải lẻ mắt ra...*” Nhưng khi cô bạn thân cùng lớp tên Bích vì nhà nghèo không có tiền mua sắm nhiều quần áo mới, sợ bạn tủi thân, chạnh lòng, Bé Em tự nguyện hi sinh niềm vui của mình chỉ mặc một bộ đồ mới đơn giản cho phù hợp với cô bạn thân, dù rằng nó có tới 4 bộ quần áo mới, đủ để “diện” từ mừng một đến mừng bốn tết. Con bé lập luận thật giản đơn về cái quyết định “quan trọng” này như sau: “*Đứa mặc áo đẹp, đứa mặc áo xấu coi gì được, vậy sao kêu là bạn thân*” [10]. Quả thật là giản dị mà thật nặng tình nghĩa! Một trái tim non nớt nhưng đã biết cảm thông với bạn bè, biết chia sẻ niềm vui, nỗi buồn cùng cô bạn thân.

Hay như mở đầu truyện ngắn *Bà cô* tác giả viết: “*Mùa xuân, một mùa xuân nữa, bà cô của tôi lại càng lần thẩn hơn*” [10] - đây là cảm nhận của nhân vật Cô bé trong tác phẩm về bà cô của mình. Dường như cô bé đã nhận thấy được cái dấu hiệu tuổi già ngày một trầm trọng hơn ở một người đàn bà (người đã cưu mang mẹ em) có quá nhiều bất hạnh. “*Bốn lần bà ra bến sông đưa tiễn, chỉ một lần đón mẹ tôi quay trở về, họ ra đi chưa kịp dựng vợ gả chồng*” [10]. Bà có ba người con, cả ba đều hi sinh ngoài mặt trận. Cô con dâu mới làm lễ hỏi, không đành lòng để cô vì mình mà bỏ phí cuộc đời, bà gả chồng cho cô, nhưng, “*Cô ấy cũng ngã gục trong một đêm đạn pháo nổ ngay góc dĩa dưới bến*” [10]. Nỗi đau chồng chất nỗi đau, bà vẫn cười khi kể về những người con của bà, nhưng cô bé hiểu rằng đằng sau nụ cười kia chính là nỗi đau và những giọt nước mắt, “*Từng khúc ruột bị cắt lìa, đau biết mấy*” [10]. Cô bé còn quá nhỏ để hiểu được nỗi đau kia to lớn biết chừng nào, nhưng bằng sự nhạy cảm của một đứa trẻ, nó có thể cảm nhận được tình yêu thương và niềm tự hào của người mẹ với những đứa con từ những thay đổi trên khuôn mặt, trong ánh mắt của bà “*Tôi biết, có cái gì đó lạ lùng trong bà, khi bà kể về những đứa con thân yêu, khuôn mặt của bà bỗng khác đi*

rạng rỡ. Những ngôi sao trong mắt vén làn mây đục, nhấp nháy” [10]. Cô bé không khỏi xúc động, day dứt khi bắt chợt bắt gặp những giọt nước mắt của bà “*Những giọt nước mắt trong như pha lê. Nó không chảy thẳng xuống, gặp phải những nếp nhăn hằn sâu, rồi lặn theo những nếp nhăn ấy. Không biết từ bao giờ, những giọt nước mắt kia không còn vị mặn ở môi bà*” [10]. Có lẽ bà đã khóc nhiều rồi, mấy bận khóc con rồi khóc cả quãng đời cô đơn còn lại của mình, bởi thế nước mắt đã trong, đã không còn vị mặn nữa, cả những nếp nhăn giờ cũng đã hằn sâu trên khuôn mặt. Qua lời kể của cô bé về bà cô của mình, ta cảm thấy ấm lòng trước một trái tim trẻ thơ nhưng đã biết cảm nhận và yêu thương. Đó chính là những giá trị tốt đẹp được nhân lên trong cuộc sống hôm nay và mai sau.

Người mẹ vườn cau lại là câu chuyện cảm động về tình cảm của cô cháu nhỏ dành cho “*Nội vườn cau*” - bà nội của cô bé, nhưng là mẹ nuôi của ba! Ba cô bé có rất nhiều mẹ, cô bé cũng có lắm bà nội: Nội ở cùng chú út, nội ở phố Đông, nội ở vườn cau, nhưng bà nội được cô bé ấn tượng và thương yêu nhất lại là “*Nội vườn cau*”. Đề văn cô giáo chỉ cho hai chữ “*người mẹ*”, bé cắn bút suy nghĩ xem sẽ viết và bắt đầu ra sao. Thật bất ngờ, người mà cô bé nghĩ đến trong giờ làm văn ấy lại là Nội - bà má cô đơn mà bố đã từng dẫn cô bé về thăm khi còn nhỏ. Nội có nhiều con - những đứa con mà Nội đã từng cuu mang đùm bọc những ngày bom đạn, trong đó có ba. Nội chính là một người mẹ anh hùng. Nội bán ve chai nhưng là để đưa thư cho ba và mang thức ăn, tin tức cho bộ đội. Nội là má của những người con đã hi sinh vì Tổ quốc. Giờ Nội sống cô đơn một mình trong căn nhà “*nhỏ xíu, mái lá dột tong tong*”. Cô bé không thể quên được “*Cái dáng còm côi, nụ cười phúc hậu, đôi mắt già nua nhăn nheo*”, mái tóc “*trắng phau phau*”, cái “*bóng còng*” [10] in trên vách của Nội và những gói quà quê Nội vẫn thường gửi lên cho cô. Nội vườn cau đã choán ngợp hết tâm trí cô, đó là lí do khiến bài văn viết về mẹ của cô bé chỉ vắn vện vài dòng ngắn gọn bị cô giáo phê “*nghèo ý*”. Với mẹ đẻ, cô chỉ viết được bài văn đơn giản như sau: “*Mẹ là người sinh ra em, nuôi em lớn, thường ngày mẹ nấu cơm em ăn, giặt đồ em mặc*” [10]. Quả là một sự đối sánh ngầm đầy sức gợi của một cô bé thông minh và nhạy cảm!

Thế giới trẻ thơ và thế giới người lớn có nhiều khác biệt. Trẻ em nhìn cuộc sống bằng con mắt tò mò, lạ lẫm, muốn được khám phá, thử nghiệm. Người lớn già dặn, đầy trải nghiệm nên ít ngạc nhiên. Với họ, thế giới đã là quen thuộc, họ thường tự tin vào kinh nghiệm của mình. Trong “*Tắm sông*”, vì dòng sông bẩn, người lớn thì ra sức cấm đoán con trẻ không cho tắm sông. Tuy nhiên họ lại quá bận bịu với những lo toan cơm áo mà không nhận ra cảm giác thiếu thốn đang giày vò lũ trẻ. Những đứa trẻ như “*Tôi*”, thằng Tèo, con Essen thì không sao chấp nhận được việc đứng trên bờ nhìn dòng sông thân quen, gắn bó với cả tuổi thơ của tụi trẻ, đã từng là người bạn hiền hòa của chúng, từng giang tay đón chúng vào lòng để vỗ về, yêu thương, rửa trôi những bụi bẩn

trên thân thể chúng và cũng đã tha thứ những lỗi lầm của chúng “Tôi chê lí do của má đưa ra lằng xẹt, chỉ vậy mà bắt hồng cho tắm sông nữa. Buồn muốn chết. Những chiều ra đồng chạy rong chạy ruổi thả diều về, nực thối là nực mồ hôi mồ kê nhễ nhại, xách cái gầu ra ngoài cầu ao xối sần sật mà không thấy mát tí nào, thèm nhảy ùm cái xuồng sông, sải tay sải chân vẫy vùng cho sướng người” [10]. Bọn trẻ suy nghĩ quá trong sáng, hồn nhiên với niềm tin ngây thơ: “Hay là rảnh rảnh tụi mình xin ba má cho bơi xuồng đi vớt rác, mai một sông sạch tụi mình tắm cho đã” [10].

Sự hồn nhiên, ngây thơ của những đứa trẻ lớn trong *Tắm sông* là sự hồn nhiên, ngây thơ có mục đích, dù mục đích ấy là điều khó có thể thực hiện được. Còn Bé Ngoan trong truyện ngắn *Ba bé Ngoan* về lại là một vẻ ngây thơ và hồn nhiên đến “ngô nghê” khi mà một cậu bé mới 7-8 tuổi nghĩ rằng “Môn văn bốn điểm là tại vì học kỳ này cô giáo ra đề biểu tả “ba em và công việc hằng ngày”. “Mà con đâu biết hằng ngày ba làm gì đâu” [10]. Rồi đến khi đợi mãi ba vẫn không về với nó, trong ngày sinh nhật của mình, bé Ngoan được nhận món quà lớn từ chú Quang - gọi chú là ba thì cậu bé nghĩ: “Vậy là mình đã có gia đình rồi, Ngoan thăm reo lên trong lòng, hỏi học lớp hai, cô giáo dạy, nhà có ba, có má, có mình là thành một gia đình. Ô vui quá!” [10]. Đúng là một suy nghĩ, một cách biện minh thật hồn nhiên nhưng cũng thật thông minh để làm cho người đọc xúc động.

2.2. Những đứa trẻ biết sẻ chia và biết hi sinh

Nguyễn Ngọc Tư là nhà văn có sở trường viết về tình thương. Với tác giả, yêu thương đã trở thành lẽ sống, niềm vui và niềm hạnh phúc. Nguyễn Ngọc Tư yêu cái mảnh đất cằn cỗi, nghèo khó của quê hương, yêu những con người quanh năm tất bật mưu sinh mà cuộc sống thì vẫn mãi khốn khó. Tác giả thương cha mẹ sớm hôm tần tảo, thương biết bao mảnh đời của những đứa trẻ thơ bất hạnh và lam lũ... Nguyễn Ngọc Tư quan niệm: “Người ta sẽ nhận ra ai cũng có nhu cầu được ôm ấp, yêu thương ngay cả những người mạnh mẽ, tàn nhẫn nhất cũng mong muốn có một ngày được hoàn lương, một mái nhà yên ấm” [7]. Vì vậy nhà văn đã viết về nhu cầu bình dị ấy thật thiết tha và xúc động. Các nhân vật của Nguyễn Ngọc Tư bao giờ cũng sẵn sàng chở che, giúp đỡ người khác. Trong một lần trả lời phỏng vấn nhà văn đã nói: “Những ai khao khát được yêu thương, họ sẽ bộc lộ tình yêu thương mạnh hơn người bình thường đã dư thừa đến nỗi không thèm tình cảm. Tôi thường nhìn thấy quanh mình những đứa trẻ khao khát tình thương, những phụ nữ khao khát cuộc sống yên bình, được che chở” [6]. Với quan niệm này, Nguyễn Ngọc Tư đã xây dựng nhiều nhân vật trẻ em là những đứa trẻ tuy nghèo khó, nhưng luôn sẵn sàng sẻ chia với bạn bè, người thân và sẵn sàng hi sinh cho người khác.

Đức (*Xa xóm Mũi*) chuẩn bị ra ngoài huyện học cấp II vì ở trường xã chỉ dạy tới lớp 5. Là đứa trẻ khuyết tật, lại mồ côi cha, sống cùng mẹ và ông ngoại, Đức khao

khát khi lớn lên sẽ trở thành bác sĩ để chữa bệnh cho con nít xóm mình. Phải xa xóm Mũi, “*Thằng Đức bỗng thấy thương quá, thương hết thấy, thương nhất là ông ngoại*” [10]. Với Đức, mảnh đất này có quá nhiều kỉ niệm. Nó buồn vì không thể mang theo “*Tiếng ghe cào đi đêm ra biển ầm ì, tiếng com sôi ì ạch trong bếp, tiếng nước xối ào ngoài mái đặt trên sàn lãn lãn bằng cây đước. Ngọn khói sớm chiều êm ả cuộn, êm ả tan. Rồi cả cái xóm Mũi này nữa, không thể gói vào trong gió để lâu lâu hé ra nhìn cho đỡ tủi*” [10]. Cả đêm thao thức, Đức thức dậy từ sớm để được ngồi bên má, bên ông ngoại, hít thở hã hê khói bếp của nhà mình, để được lần nữa đắm mình với biển mênh mông, với không khí quen thuộc dưới bầu trời rộng chan chứa yêu thương. Thương ông, thương má vì nó biết ông và má đã chắt chiu cả cuộc đời lo cho nó ăn học tử tế, lo quần áo, sách vở cho nó. Ngoại lén bán cả chiếc xuồng làm nghề góp tiền cùng cậu mua cho nó chiếc xe lăn tay bóng loáng. Người đọc thật xúc động khi thấy Đức vào giây phút xa quê đã không quên ngó vào cửa sông thăm làm một cái vẫy chào ba nó vì phía biển đó có ba. Ba nó đã đi xa mãi mãi không trở về sau một cơn bão biển. Tâm hồn thằng bé tràn ngập yêu thương, nhớ nhung tha thiết vùng đất heo hút mà nó sinh ra. Đó là vẻ đẹp vô giá ở tâm hồn một đứa trẻ kém may mắn vì mồ côi và tật nguyền.

Nhân vật Tôi trong *Lục “còi”* là một cậu bé ngang bướng, được sống cùng bố mẹ, được yêu thương và dạy dỗ nhưng lại tỏ ra là “thằng con quý tử” đã bỏ nhà đi bụi vì bị ba đánh cho hai roi cái tội dám “mượn tiền trong túi của má đi chơi điện tử mà không hỏi”. Trong chuyến đi bụi, sau cuộc gặp gỡ và trò chuyện với Lục - một cậu bé mồ côi, luôn ước ao có một gia đình để được yêu thương thì “*Thằng Lục “còi” làm tôi hối hận và nhớ ba mẹ tôi quá*”. Lúc được ba mẹ đến đón về, ba hỏi Lục là ai, Tôi đã nhanh nhẩu trả lời: “*Bạn con. Anh Lục. Anh Lục tội nghiệp lắm ba à*” [10]. Câu trả lời của Tôi thật hồn nhiên nhưng chứa đựng trong đó sự cảm thông sâu sắc, cậu bé đã nhận ra sự may mắn của bản thân, biết quý trọng gia đình và những gì mình có từ sự thiếu thốn, thiệt thòi của Lục. Điều đó cho thấy tình yêu thương, sự cảm thông mà Tôi muốn dành cho người bạn kém may mắn vừa quen của mình.

Cô bé trong *Những con mèo bé nhỏ* bỗng trở nên đăm chiêu tư lự trước những chú mèo con. Mới sinh được hai ngày, bầy mèo con chưa mở mắt đã mất mẹ: “*Tiếng kêu vừa trong trẻo lại vừa thất thểu đau đớn, cô bé thương quá*” [10]. Cô bé muốn bù đắp lại những mất mát, thiệt thòi lũ mèo phải chịu đựng. Cô pha sữa, đút cho từng con, đặt cho chúng những cái tên ngộ nghĩnh: Vàng mồ côi, Đốm mồ côi, Mướp con, Rau mồ côi... Cô bé trở thành “*người mẹ bận rộn của những chú mèo mang tên mồ côi*”. Quả là sự hi sinh vô cùng ý nghĩa, dù đó chỉ là sự hi sinh rất nhỏ nhoi của một cô bé lớp 6 với trái tim non nớt nhưng rất nhân hậu. Sinh - Cô bé đã bỏ cả những cuộc vui, những hẹn hò cũng lũ bạn, những món ngon cô thích... chỉ là để “*Mình cho mèo bú*”.

Nhân vật Dung trong truyện ngắn *Ông ngoại* khi nghe mẹ bảo sang ở với ông ngoại đã giật mình “*như ở trên trời rơi xuống đất*”. Nhưng, sau một thời gian sống cùng ông, cô bé đã cảm nhận được sự hi sinh, tình yêu Ngoại dành cho con cháu. Lúc này, Dung đã bắt đầu nhận ra những vô tâm của mình với Ngoại, cô bắt đầu “*Có những sự thay đổi Dung không thể ngờ được. Bây giờ mỗi đêm Dung trở mình nghe ông ngoại ho khúc khắc... Dung giúp ông tưới cây...*” [10]. Cô bé đã biết hi sinh những thú vui, những trò giải trí cũng lũ bạn để cùng ông làm những việc ông thích, dành nhiều thời gian cho ông, trò chuyện cùng ông và đặc biệt là cô càng cảm thấy hiểu và thương ông ngoại nhiều hơn.

Ở truyện *Ba bé Ngoan về*, nhân vật bé Ngoan, một cô bé mồ côi ba từ tám bé, luôn khao khát được gặp ba và nôn nóng chờ đợi: “*Có ba rồi, sẽ có người đánh bé khi bé lì, có người khen khi bé được điểm mười. Ba sẽ dạy bé cách làm cho mẹ vui để mẹ không khóc một mình nữa*” [10]. Mong có ba để được ba khen, ba chiều chuộng, để được nũng nịu với ba thôi. Yêu thương là tâm lý chung của những đứa trẻ, nó còn là cảm giác thèm khát rất tự nhiên, ngây thơ. Nhưng mong có ba để “*được*” ba đánh “*khi lì*” lại là điều rất khác biệt. Có cái gì đó thật tội nghiệp, như nhen lại trong niềm khát khao được gặp ba đến cháy bỏng của cô bé. Ngoan còn mong có ba để được ba dạy cho cách làm mẹ vui, điều này chứng tỏ Ngoan là cô bé rất hiểu thảo, mẫn cảm và rất thương mẹ của mình. Mặc dù ba của bé không trở về như bé mong, nhưng chú Quang sẽ làm ba của bé để có thể bù đắp những thiệt thòi về mặt tinh thần cho em. Bé “*Có ba, có má, có mình để làm thành một gia đình*” theo đúng nghĩa của nó.

Cả Đức, Sinh, rồi Dung, Bé Em... đều là những đứa trẻ con, ngây thơ và trong sáng, nhưng chúng là những đứa trẻ giàu lòng nhân hậu, biết sẻ chia và hi sinh cho những người xung quanh. Mặc dù sự hi sinh ấy là điều nhỏ nhặt thôi, nhưng cũng đã cho ta thấy được sự hồn nhiên đáng yêu từ trái tim của những đứa trẻ đang còn ở lứa tuổi “*ăn chưa no, lo chưa tới*”. Chính điều đó đã tạo nên những nét đặc sắc trong cách miêu tả nhân vật trẻ em của Nguyễn Ngọc Tư với một sự hồn nhiên và trong sáng thật đáng yêu. Truyện của Nguyễn Ngọc Tư thường nhẹ nhàng, với chất liệu hiện thực gần gũi, thường nhật, cốt truyện đơn giản nhưng lại mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc.

2.3. Những đứa trẻ sớm có ý thức và có trách nhiệm về mình cũng như thế giới xung quanh

Vấn đề tưởng như to tát nhưng dù còn rất ngây thơ và hồn nhiên, những nhân vật trẻ em trong tập truyện ngắn “*Ông ngoại*” đã sớm có ý thức, trách nhiệm với chính mình cũng như cuộc sống xung quanh.

Cuộc sống con người không phải lúc nào cũng hạnh phúc, suôn sẻ. Thực tế đầy rẫy khó khăn, gian khổ. Do đó, hi vọng luôn là sức mạnh giúp con người chịu đựng

và vượt qua mọi khó khăn. Nhân vật trong sáng tác của Nguyễn Ngọc Tư nói chung, nhân vật trẻ em nói riêng dù trong hoàn cảnh nào cũng luôn mang một niềm tin rằng cuộc sống sẽ tốt đẹp hơn, bất hạnh sẽ qua đi và hạnh phúc đang chờ ở phía trước.

Xuất phát từ quan niệm: Con người phải bao dung, độ lượng, phải biết trải rộng lòng mình ra để sống với những người xung quanh, nhân vật của Nguyễn Ngọc Tư sống và nhìn mọi người không chỉ bằng đôi mắt mà còn ở tấm lòng nhân hậu, nhất là phải biết tha thứ cho lỗi lầm của người khác. Nói như nhà văn Hữu Thịnh: *“Thông điệp của Tư ở đây là con người sống phải biết khoan dung và tha thứ. Chỉ có lấy ân báo oán thì con người mới có thể nguôi ngoai được lòng thù hận và nỗi đau, nhờ đó, người sẽ người hơn, sẽ lớn lên. Ông bà mình đã dạy thế, và Tư đã chuyển tải thông điệp đó một cách tài tình, đau đớn”* [8].

Cậu bé Đức trong *Xa xóm Mũi* mới tí tuổi đầu nhưng không chỉ tàn tật, mà còn mồ côi mồ cút. Lòng nó đầy tự ái khi người ta nhìn nó như một kẻ tật nguyên. Nó cố gắng tỏ vẻ mạnh mẽ lên để ông và mẹ vững lòng, nó tự xác định phải thay ba làm trụ cột trong gia đình. Nhìn đám con nít rượt nhau trước sân, Đức thèm thường. Đôi chân tật nguyên khiến nó không thể tung tăng chạy nhảy, nhưng ý chí của nó không chịu khuất phục. Biết mình không thể ra biển vật lộn cùng tấm lưới, cây câu, với đôi chân đã quặt quẹo, teo ngắt, Đức đã cố gắng học thật giỏi. Câu nói của cậu bé khiến ta thật cảm động: *“Mai một con học thiệt giỏi cho ngoại coi”*. *“Làm bác sĩ, con dứt khoát sẽ làm bác sĩ. Con sẽ về xóm mình, để trích cho con nít bệnh”* [10]. Không chịu đầu hàng số phận. Đức ráng sức phấn đấu để đứng lên từ chính đôi chân tật nguyên, em mơ ước đem tài năng của mình để phục vụ quê hương. Quả là một trái tim giàu nghị lực, một tấm lòng nhân hậu, vị tha! Biết tha thứ, luôn hi vọng, gắng gượng vươn lên để vượt thoát khỏi số phận cũng là những nét đẹp trong phẩm chất, tính cách của con người Nam bộ nói riêng và của người dân Việt Nam nói chung. Điều đó luôn luôn cần thiết ở mỗi chúng ta đặc biệt là trong tâm hồn của giới trẻ ngày nay để chúng ta có thể sống tốt hơn, ý nghĩa hơn trong cuộc đời mình.

Đó là Tôi trong truyện *Lục “còi”*. *“Thằng Lục “còi” làm tôi hối hận và nhớ ba mẹ tôi quá”*, cậu bé cảm nhận được sự thiếu thốn của Lục, thấy được giá trị của tình yêu thương mà ba mẹ giành cho mình nên đã cảm thấy “hối hận” trước việc mình đã chống đối lại bố mẹ và bỏ nhà ra đi! Đó chính là sự tự ý thức của bản thân Tôi *“Ừ! Có lẽ, ở nhà, bị rầy đánh vẫn hơn đi bán bánh mỳ, ngủ bờ, ngủ bụi như vậy”* [10]. Ý thức được như vậy nên Tôi đã biết sống có trách nhiệm hơn với bản thân, lo lắng *“Tôi chột sợ quá, có khi nào ba mẹ giận bỏ tôi luôn như thằng Lục không”*, và tự biết trân trọng hạnh phúc mà mình đang có.

Trước thế giới tự nhiên, đôi mắt trẻ thơ là đôi mắt “non to”, “ngờ ngàng”, đôi mắt tò mò, cái gì cũng muốn biết, muốn hiểu và cảm nhận. Nhờ bản chất hồn nhiên, các em có những rung động nguyên sơ, không định kiến. Những phát hiện tinh tế bất

ngờ thường sinh ra từ bản chất này. Hầu hết nhân vật trẻ em của Nguyễn Ngọc Tư đều có tâm hồn thánh thiện. Đa phần chúng đều sinh ra và lớn lên ở những vùng quê nghèo khó. Đó là những đứa trẻ sớm được đắm mình trên những dòng sông, con kênh, con rạch, được chạy nhảy trên những cánh đồng bất tận, được hít thở không khí nồng nàn hương vị Nam bộ với thiên nhiên phóng khoáng và hoang sơ đã cho các em tâm hồn nhạy cảm, chất phác.

Đây là tâm trạng của một cậu bé trong *Tắm sông* khi phát hiện ra dòng sông thân yêu mà cậu đã tắm ở đó từ khi sáu tuổi, giờ đây đang thay đổi một cách đáng buồn: *“Ngày xưa đúng là sông không như bây giờ. Nước sông mát, nước không trong khe như trong sách người ta hay tả mà cợn phù sa (...) sông có mùi thơm hơi ngòn ngọt của bẹ dừa nước mọc chồm chồm ra ngoài bãi. Nước lớn, cá kìm kìm lội thành đàn nhộn nhịp. Nước ròng sát bãi, tụi tôi chạy rượt với đám cá thối lỏi. Hồi đó, đất sinh dưới đáy sông chúng tôi chơi nhau cũng thơm, nên mặt mũi tem lem bùn và không thèm để ý, có đứa bị chơi nguyên cục sinh vô miêng, trợn trừng không nói được tiếng nào”* [10]. Nếu chỉ tắm sông một lần thôi và vô tâm thì sao có thể cảm nhận được sông có cái mùi vị *“thơm hơi ngòn ngọt”* của bẹ dừa nước? Đất sinh *“cũng thơm”* nữa. Người sống hững hờ, hời hợt với quê hương không bao giờ bắt được cái hương riêng của đất bùn như vậy. Con sông ngày xưa đẹp đẽ, hiền hòa bao nhiêu thì hôm nay biến dạng đáng sợ bấy nhiêu: *“Từ từ, sông ngâu đục hẳn đi. Cừ nước lớn, mặt sông đầy rác (...) mới đầu, tụi tôi thích lắm, tụi tôi vớt được bao nhiêu là chai lọ, tha hồ nuôi cá thia lia (...). Rồi tụi tôi cũng chán”* [10]. Dòng sông đang ngày càng trở nên ô nhiễm. Người lớn cấm trẻ tắm sông vì sông bẩn. Bọn trẻ mất đi niềm vui dân dã. Chúng nó tiếc nuối và muốn cứu dòng sông: *“Hay là rảnh tụi mình xin ba má cho bơi xuống đi vớt rác, mai một sông sạch, tụi mình tắm cho đã”* [10]. Với “tôi”, thằng Tèo và con Ёn, sông như một người bạn thân thiết, giàu lòng vị tha, yêu thương, sông không hề giận dữ khi lũ trẻ trót làm điều lầm lỗi: *“Sông lại bao lấy chúng tôi, lạ quá, sông cũng ôm lấy thằng Tèo tuồng như không giận nó đã quăng con mèo chết xuống”* [10]. Đúng là lí luận của trẻ con! Lòng chúng cảm nhận thế giới rộng mở, không có sự phân biệt giữa con người và vật vô tri.

Dung (Ông ngoại) đã dần hiểu và biết thương ông nhiều hơn: *“Chiều Dung giúp ông tưới cây, cái khoảng không xanh lục lờng trong khói bụi, đầu đỏ, trên tàng me già, dăm chú chim hót liu lo Dung quen dáng ông ngoại với mái tóc bạc, với đôi mắt hờm, cái cằm vuông, quen mỗi tháng một lần cạo cạo lên phùng lĩnh lương hưu”* [10]. Dung đang hòa mình vào *“cái khoảng không xanh lục lờng trong khói bụi”*, bằng mọi giác quan: Thính giác, Thị giác và cả xúc giác để lắng nghe âm thanh của cuộc sống, thứ âm thanh êm ả, thanh bình, trong trẻo đầy thân thuộc. Một cảm xúc mới lạ tràn ngập trong lòng. Cô bé thật sự gắn bó với thế giới cô độc của ông bằng trái tim bé bỏng nhưng nhân hậu, thảo thơm.

Tâm hồn, tính cách của trẻ thơ thay đổi cũng thật mau lẹ. Vừa mới đó, cô cháu gái trong *Giàn bầu trước ngõ* còn thích cuồi xe vào tận thềm nhà, khó chịu vì phải rạp mình dưới giàn bầu bà nội trồng trước căn nhà sang trọng nơi thành phố của cha mẹ cô. Cô từng khó chịu vì “*Ăn trái bầu mãi thấy chán lè*”, thế mà giờ đây “*Chiều nào, tôi ra giàn bầu xanh rượi, mơ màng nghe con ong vò vẽ trên từng phiến lá, chớp mắt nhìn chim sâu lách rích chuyển cành, chuồn chuồn rồi bướm, rồi hoa thi nhau nở chớp chớp*” [10]. Đứng dưới giàn bầu, cô bé có thể lắng nghe mọi âm thanh, nhịp đập của cuộc sống thanh bình, êm ả của một vùng quê bình dị. Bà nội đã truyền kí ức, tình yêu quê hương vào tâm hồn cô bé, để cô có thể “*đọc hiểu*” được sự sống quanh một giàn bầu. Cô nhận ra vì nhớ làng quê khôn nguôi mà bà nội nhất thiết phải trồng giàn bầu ấy.

Và đây là những rung động trong tâm hồn của Đức - một cậu bé tật nguyền khi phải chia tay xóm Mũi để lên huyện học: “*Tiếng ghe cào đi đêm ra biển ầm ỉ, tiếng com sôi ỉ ạch trong bếp, tiếng nước xối ào ngoài mái đặt trên sàn lãn lãn bằng cây đước. Ngọn khói sớm chiều êm ả cuộn, êm ả tan. Rồi cả cái xóm Mũi này nữa, không thể gói vào trong giỏ để lâu lâu hé ra nhí cho đỡ tủi*” [10]. Khó có thể tin được những âm thanh, mùi vị tinh tế của cuộc sống ấy lại được cảm nhận bởi trái tim, tâm hồn một cậu bé tật nguyền, cảm xúc giao hòa kì diệu dấy lên trong lòng khi Đức được ông cho ra biển để mai một đi xa phải nhớ: “*Thằng Đức ngâm mình trong nước, thấy mình vững chãi hẳn lên, nước biển che giấu đi đôi chân tội nghiệp, thằng Đức quên đi nỗi tật nguyền*” [10]. Biển quê nhà như đã tiếp thêm sức mạnh để thằng bé quên đi mặc cảm tật nguyền, để nó có thể thực hiện ước mơ làm bác sĩ mai này về xóm Mũi này chữa bệnh cho con nít nơi đây.

3. KẾT LUẬN

Tôn thờ lễ sống và tình thương, Nguyễn Ngọc tư đặc biệt quan tâm đến thế giới của trẻ thơ. Trẻ em trong các sáng tác của nhà văn hiện lên bằng vẻ đẹp trong sáng với trái tim hồn nhiên, mẫn cảm, giàu lòng vị tha, biết hi sinh và có ý thức, trách nhiệm với bản thân cũng như thế giới xung quanh. Phải trầm mình vào thế giới của trẻ thơ để cùng chúng mở to đôi mắt khám phá cuộc sống, lắng nghe sự chuyển biến của tâm hồn của các em, Nguyễn Ngọc Tư mới có thể có những trang viết đầy cảm xúc sâu sắc và tinh tế đến vậy.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] *Bách khoa thư văn học thiếu nhi Việt Nam* (2002), Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
- [2] Nguyễn Thị Bích (2009), *Thế giới nhân vật trong truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư*, Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Đại học Sư phạm, Hà Nội.

- [3] Nguyễn Thị Bình (2013), *Truyện thiếu nhi của Nguyễn Ngọc Tư những khắc khoải nhân sinh*, Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm Hà Nội II, Hà Nội.
- [4] Lê Thị Bắc Lý (2000), *Truyện viết cho thiếu nhi sau 1975*, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội.
- [5] Lê Thị Bắc Lý (2003), *Giáo trình văn học trẻ em*, Nxb. Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.
- [6] Theo sinh viên (2006), *Nguyễn Ngọc Tư: Sợ nhất là sự vô cảm*, Nguồn <http://www.nhandan.com.vn/vanhua/diendan/item/6221002-.html>
- [7] Phương Uyên (2006), *Nhà văn Nguyễn Ngọc Tư: Tôi là đứa ham chơi*, Nguồn <http://www.nld.com.vn/van-hoa-van-nghe/nha-van-nguyen-ngoc-tu-toi-la-dua-ham-choi-141461.htm>
- [8] Hữu Thịnh (2009), *Người đọc “Bắt được sóng của trái tim và tài năng”*, Nguồn <http://www.tuoiitre.com.vn>
- [9] Nguyễn Ngọc Tư (2000), *Ngọn đèn không tắt*, Nxb. Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.
- [10] Nguyễn Ngọc Tư (2001), *Ông ngoại*, Tập truyện, Nxb. Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.
- [11] Nguyễn Ngọc Tư (2005), *Cánh đồng bất tận*, Tập truyện, Nxb. Trẻ, thành phố Hồ Chí Minh.
- [12] Nguyễn Ngọc Tư (2015), *Biển người mệnh mông*, Tập truyện Nxb. Kim Đồng, TP. Hồ Chí Minh.
- [13] Nguyễn Ngọc Tư (2005), *Truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư*, Nxb. Văn hóa Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh.

THE INHOCENT BEAUTY CHILDREN IN THE SHORT STORY COLECTION “GRANDFATHER” BY NGUYEN NGOC TU

Le Thi Hue

ABSTRACT

As a young writer known for about two decades, Nguyen Ngoc Tu has emerged as a “phenomenon” receiving sentiments of readers of all ages. Nguyen Ngoc Tu's works are mainly simple stories of the people in the Southern regions, and with his tender heart, Nguyen Ngoc Tu has paid a lot of special attention to children. Reading what he write about children, we can not help thinking about the unfortunate, orphaned life, but there we still findout the innocent hearts, especially sensitive and tolerant characters, those who have a sense of responsibility to the world around them.

Keywords: Children, “Grandfather”.